**TÒA ÁN NHÂN DÂN H.HÒA VANG**
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số **28/2021**/DSST
Ngày **30/9/2021**
Về việc tranh chấp
*"Hợp đồng tín dụng"*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hồng Hải
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tán Nghị
  Bà Lê Thị Hồng
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bàng - Thư ký TAND huyện Hòa Vang
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

**Ngày 30/9/2021,** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2021/TLST-DS, ngày 11 tháng 5 năm 2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86A/2021/QĐXXST-DS ngày 10/9/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 95/2021/QĐST-DS ngày 20/9/2021; giữa:

***** ***Nguyên đơn:*** **Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín**. Địa chỉ trụ sở: Lầu 8, 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thạch Diễm - Chức vụ: Tổng giám đốc;

*Người được ủy quyền:* ông Hoàng Thanh Hải - Chức vụ: Giám đốc ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, chi nhánh Đà Nẵng (Theo quyết định ủy quyền số 3977/2020/QĐ-PL ngày 28/12/2020 và quyết định tái bổ nhiệm giám đốc số 11163/2018/QĐ-NS ngày 17/10/2018). Ông Hoàng Thanh Hải ủy quyền lại cho ông Cao Phan Thanh, sinh năm 1995 – chuyên viên quan hệ khách hàng (Theo giấy ủy quyền số 129/2021/UQ-CNĐN ngày 01/3/2021). Có mặt

***** ***Bị đơn:*** Bà **Trần Thị Kim N**, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn An Ngãi T, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và tại phiên tòa, người được ủy quyền của nguyên đơn – ông Cao Phan T trình bày:*

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng Sacombank) với bà Trần Thị Kim N đã ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 26/10/2015. Căn cứ thu nhập của bà N, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi cấp thẻ tín dụng, bà N đã

thực hiện 13 giao dịch với tổng số tiền là 66.750.000 đồng. Trong quá trình kích hoạt và sử dụng thẻ đến nay, bà N đã thanh toán cho Ngân hàng Sacombank số tiền 61.773.000 đồng. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà N vẫn không có thiện chí trả nợ và thanh toán cho Ngân hàng Sacombank, vi phạm về nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng. Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ ngày 01/5/2018 và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo Hợp đồng đã ký. Tính đến ngày 30/9/2021, dư nợ và nợ lãi phát sinh bà Trần Thị Kim N còn nợ cụ thể như sau:

- Dư nợ: 15.468.379 đồng.
- Nợ lãi phát sinh: 24.345.665 đồng.

Tổng cộng là 39.814.044 đồng.

Vì vậy, Ngân hàng Sacombank đề nghị Tòa án xem xét và buộc bà Trần Thị Kim N có nghĩa vụ trả lại số tiền trên và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận hợp đồng đã ký thỏa thuận.

** Bị đơn - bà Trần Thị Kim N:* Mặc dù đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để bà N trình bày ý kiến, tuy nhiên bà N vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

*Tại phiên tòa,* đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín về việc tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"*, buộc bà Trần Thị Kim N trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh là 35.695.689 đồng (trong đó nợ gốc 15.468.379 đồng, nợ lãi 24.345.665 đồng tính đến ngày 30/9/2021). Ngoài ra, bà Trần Thị Kim N phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền lãi phát sinh theo lãi suất được quy định tại hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng kể từ ngày 01/10/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết qủa tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài gòn Thương Tín nộp và Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Tại phiên tòa,* người được ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

*Tại phiên tòa,* bị đơn là bà Trần Thị Kim N được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:* Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng Sacombank) với bà Trần Thị Kim N đã ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 26/10/2015. Căn cứ vào thu nhập của bà N, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi cấp thẻ tín dụng, bà Nhàn đã thực hiện 13 giao dịch với tổng số tiền là 66.750.000 đồng. Trong quá trình kích hoạt và sử dụng thẻ đến nay, bà N đã thanh toán cho Ngân hàng Sacombank số tiền 61.773.000 đồng. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà Nhàn vẫn không có thiện chí trả nợ và thanh toán cho Ngân hàng Sacombank, vi phạm về nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng. Vì vậy, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ ngày 01/5/2018 và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo Hợp đồng đã ký. Tính đến ngày 30/9/2021, dư nợ và nợ lãi phát sinh bà Trần Thị Kim N còn nợ cụ thể như sau: Dư nợ 15.468.379 đồng; Nợ lãi phát sinh 24.345.665 đồng. Tổng cộng là 39.814.044 đồng.

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thì thấy mặc dù được Ngân hàng cấp thẻ tín dụng để tiêu dùng cá nhân nhưng bà N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký ngày 26/10/2015. Đến ngày 01/5/2018 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo hợp đồng đã ký. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu bà N thanh toán số tiền nợ theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng là 39.814.044 đồng (Trong đó, dư nợ 15.468.379 đồng, lãi phát sinh 24.345.665 đồng đồng tính đến ngày 30/9/2021). Với các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn xuất trình cho Tòa án, cũng như ý kiến tranh luận tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Trần Thị Kim N phải trả số tiền nợ trên cho Ngân hàng, đồng thời tiếp tục phải trả lãi từ ngày 01/10/2021 cho đến khi thanh toán dứt điểm nợ theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Đối với bị đơn - bà Trần Thị Kim N, mặc dù đã được Tòa án thông báo hợp lệ phiên họp về kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng trong xuốt quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết cũng như tại phiên tòa vẫn vắng mặt không có lý do, điều đó thể hiện bà thiếu thiện chí trả nợ cho Ngân hàng. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đồng thời buộc bà Trần Thị Kim N phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín số tiền 39.814.044 đồng và tiếp tục phải trả lãi từ ngày 01/10/2021 cho đến khi thanh toán dứt điểm nợ theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Thị Kim N phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 278, 280, 463, 466, 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự; Các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng; Các Điều 147, khoản 2 Điều 227, 228, 271 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"* của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với bị đơn bà Trần Thị Kim N.

**Xử:** Buộc bà Trần Thị Kim N phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Ngân hàng Sacombank) số tiền 39.814.044 đồng (trong đó nợ gốc 15.468.379 đồng, nợ lãi 24.345.665 đồng tính đến ngày 30/9/2021) và tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.*

Án phí dân sự sơ thẩm 1.990.700 đồng bà Trần Thị Kim N phải chịu theo quy định pháp luật.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Sòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp 893.000 đồng theo biên lai thu số 0008237 ngày 11/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận**:*
- *Các đương sự (theo địa chỉ);*
- *VKSND h. Hòa Vang;*
- *THADS h. Hòa Vang;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Hồng Hải**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**